TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 463/2017/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 25 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 331/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017, giữa:

1/. Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1992;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 5 Khu 6, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Chỗ ở: Tổ 1 Khu 1, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

2/. Anh Vũ Minh T, sinh năm 1992;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 5 Khu 6, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H1 và anh Vũ Minh T;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị H1 và anh Vũ Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Bùi Thị H1 và anh Vũ Minh T có một con chung là Vũ T Phong sinh ngày 16/02/2012; giao con chung Vũ T Phong cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc kể từ ngày 26/9/2017, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con, anh T có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Bùi Thị H1 và anh Vũ Minh T không có tài sản chung nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H1 nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn theo sự thỏa thuận, trả lại cho chị H1 150.000đ trong số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị H1 đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí số 0001057 ngày 01/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tp. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp. H;
- UBND phường Y, tp. H, Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức